

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ Ở THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Trần Thị Tuyết Lan

Học viện khoa học xã hội

Tóm tắt: Thời gian qua, thành phố Buôn Ma Thuột cũng như các địa phương khác trong cả nước đã và đang nỗ lực để thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Dưới sự chủ trì thực hiện của Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Buôn Ma Thuột, việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở đây đã đạt được những thành tựu to lớn nhưng vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Bài viết trình bày kết quả thực hiện chính sách và một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới.

Từ khóa: Buôn Ma Thuột, chính sách, chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, Hội Liên hiệp phụ nữ, phụ nữ.

Nhận bài ngày 29.6.2020; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 25.8.2020.

Liên hệ tác giả: Trần Thị Tuyết Lan; Email: tuyetlantranbmt@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, phụ nữ Việt Nam đang góp một phần rất lớn vào quá trình phát triển kinh tế của đất nước, đặc biệt là trong các lĩnh vực nông – lâm – thủy sản. Trong nhóm lao động gia đình, lao động nữ vẫn chiếm vai trò chủ đạo (66,6%); số lượng lao động tự làm và lao động gia đình chiếm 56%, cao gần gấp rưỡi so với số lượng người làm công ăn lương. So với số lượng nam giới ở cùng nhóm thì số lượng lao động nữ tự làm và lao động gia đình cao hơn 12,4 điểm phần trăm¹. Qua số liệu điều tra của các ngành xã hội học, kinh tế học, chính trị học, nhân học,... trong những năm gần đây cho thấy được nhu cầu thực sự cấp thiết của việc nghiên cứu về quá trình tham gia phát triển kinh tế của phụ nữ trong gia đình, đặc biệt là phụ nữ ở vùng dân tộc thiểu số (DTTS).

¹ Tổng cục thống kê (2017), *Báo cáo điều tra lao động và việc làm năm 2016*, Nxb Thống kê, Hà Nội.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, Đảng và Nhà nước đã ban hành các chính sách nhằm tạo động lực hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, đảm bảo đời sống của chị em phụ nữ. Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 295/QĐ-TTg về việc Phê duyệt đề án “hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 – 2015; Quyết định 939/QĐ-TTg, ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”;.... Trong thời gian qua, thành phố Buôn Ma Thuột cũng như các địa phương khác trong cả nước đã nỗ lực hỗ trợ phụ nữ trong phát triển kinh tế và đặc biệt luôn được sự quan tâm ủng hộ của Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN). Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột đã đại diện chủ trì thực hiện các chính sách này tới hội viên phụ nữ¹. Bên cạnh những thành tựu đạt được thì trên thực tế, việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở địa phương còn gặp phải một số khó khăn, hạn chế nhất định. Bài viết trình bày kết quả thực hiện chính sách và một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, từ đó đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới.

2. NỘI DUNG

2.1. Kết quả thực hiện chính và một số tồn tại, hạn chế trong việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

2.1.1. Kết quả thực hiện chính sách

Việc thực hiện chính sách này được Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột tuyên truyền rộng rãi và vận động phụ nữ vươn lên phát triển kinh tế. Hội LHPN thành phố huy động các nguồn vốn từ nội lực để tạo nguồn vốn chủ động giúp nhau thoát nghèo bền vững thông qua các hình thức thực hành tiết kiệm trong cán bộ, hội viên phụ nữ như: Mô hình "Tổ tiết kiệm, hùn vốn", "Quỹ tiết kiệm vì phụ nữ nghèo", "Quỹ góp vốn xoay vòng". Tổng số tiền huy động được là 4 tỷ 220 triệu đồng, cho 435 chị vay để phát triển kinh tế gia đình trong giai đoạn 2017-2019². Riêng trong năm 2019, việc hỗ trợ phụ nữ tiếp cận nguồn vốn vay để phát triển kinh tế gia đình với doanh số cho vay 16 tỷ 250 triệu đồng, thu nợ 12 tỷ 892 triệu đồng, tổng dư nợ đến cuối năm 2019 là 79 tỷ 947 triệu đồng; nợ quá hạn 99,6 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 0,12%; có 111 tổ vay vốn. Số dư tiết kiệm 6 tỷ 976 triệu đồng, lãi tồn 487 triệu đồng. Trên địa bàn thành phố, hoạt động cho vay ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội tại 21 phường, xã có 107 Tổ Tiết kiệm và vay vốn, với 105 hộ vay. Hội LHPN thành phố đã phối hợp với Hội LHPN tỉnh Đắk Lắk giải ngân vốn cho 03 hội viên phụ nữ vay vốn khởi sự kinh doanh, trong đó có 02 phụ nữ tái hòa nhập cộng đồng, số tiền 90 triệu đồng³. Trong giai đoạn 2017-

¹ Năm 2019, Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột có tổng số hội viên là 44.788 người gồm 23 cơ sở Hội trực thuộc với 256 chi hội phụ nữ, 1.740 tổ hội phụ nữ.

² Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác hỗ trợ phụ nữ DTTS vay vốn, phát triển kinh tế từ năm 2017 – 2019*, tr. 3.

³ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội và phong trào phụ nữ năm 2019*, tr. 11.

2019, các cấp Hội trên địa bàn thành phố nhận ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội của tỉnh với tổng dư nợ là 80 tỷ 768 triệu đồng, cho 3.025 hộ vay. Thỏa thuận hợp tác với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Nam Á, Ngân hàng Đông Á, với tổng dư nợ 29 tỷ 830 triệu đồng, cho 1.062 chi vay¹.

Hộp 1. Điển hình phụ nữ Ê Đê được hỗ trợ vốn vay, vươn lên thoát nghèo

Trong căn nhà khang trang vừa mới xây, bà H'Yer Êa Nnuôl, ở buôn Ea Bông, xã Cư Êbur, thành phố Buôn Ma Thuột, kể về những năm tháng đói nghèo. Cách đây 20 năm, bà lấy chồng rồi sinh 4 người con. Cả gia đình 6 miệng ăn trông chờ vào 7 sào rẫy trồng ngô, trồng sắn, cuộc sống luôn thiếu trước hụt sau. Năm 2010, Hội phụ nữ xã Cư Êbuôn tín chấp cho gia đình bà vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội 30 triệu đồng. Có vốn, bà đầu tư trồng cà phê xen canh hồ tiêu và gần 60 cây sầu riêng. Sau 3 năm, vườn cây bắt đầu cho thu hoạch, đến nay diện tích này cho thu nhập ổn định từ 120-150 triệu đồng/năm. Cuối năm 2015, Chi hội phụ nữ xã Cư Êbuôn phát động phong trào hội viên tham gia mô hình chăn nuôi dê, bà là một trong 5 hộ được chọn đi tập huấn và triển khai nuôi thí điểm. Từ chỗ chỉ có 5 con, đến nay đàn dê đã phát triển gần 100 con, lãi hàng tháng từ 8-10 triệu đồng.

Nguồn: Tuấn Long/VOV-Tây Nguyên (2018), Những phụ nữ Ê Đê vươn lên từ nghèo khó, Trang web: <http://vov4.vov.vn/TV/chuyen-muc/nhung-phu-nu-e-de-vuon-len-tu-ngheo-kho-c1575-185683.aspx>, Truy cập ngày 28/4/2020.

2.1.2. Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững

Tại Đại hội Đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022), Đại hội Đại biểu phụ nữ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2016-2021) đã đề ra 3 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ trọng tâm thứ hai chú trọng vào việc: “Vận động, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững”². Do vậy, việc phát huy vai trò của Hội LHPN trong công tác giảm nghèo cho chị em phụ nữ là một trong những yếu tố quan trọng góp phần giảm nghèo trong giai đoạn hiện nay. Trong giai đoạn 2017-2019, các hoạt động từ các cấp Hội động như giúp vốn, ngày công, con giống, hỗ trợ xây dựng nhà Ấm áp tình nghĩa, bò sinh sản xoay vòng,... đã giúp 207 phụ nữ là chủ hộ nghèo thoát nghèo. Cụ thể, năm 2017 giúp 65 hộ; năm 2018 giúp 70 hộ; năm 2019 giúp 72 hộ phụ nữ là chủ hộ nghèo thoát nghèo³. Không những hỗ trợ các hộ nghèo trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, các cấp Hội LHPN thành phố còn vận động ủng hộ từ hội viên phụ nữ và nhân dân tại địa phương, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để giúp đỡ các hộ nghèo xã Ia Lốp và Ia Rvê (huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk) nhằm giúp đỡ phụ nữ nghèo làm chủ hộ phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững. Năm 2019, huy động được cho

¹ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác hỗ trợ phụ nữ DTTS... Tlđđ*, tr. 3.

² Hội LHPN tỉnh Đắk Lắk (2017), *Tài liệu sinh hoạt hội viên về Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (nhiệm kỳ 2017-2022), Nghị quyết đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2016-2021)*, <http://phunu.daklak.gov.vn/-/tai-lieu-sinh-hoat-hoi-vien-ve-nghi-quyet-ai-hoi-ai-bieu-phu-nu-toan-quoc-lan-thu-xii-nhiem-ky-2017-2022>, Truy cập ngày 20/3/2020.

³ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác hỗ trợ phụ nữ DTTS... Tlđđ*, tr. 4.

375 lượt hộ nghèo xã Ia Lốp và Ia Rvê, với tổng số tiền 190.160.000 đồng. Trao vốn hỗ trợ phát triển kinh tế, khoan giếng, mua bò giống cho 14 hộ nghèo biên giới xã Ia Lốp và Ia Rvê, với tổng số vốn hỗ trợ 118 triệu đồng¹. Hội LHPN thành phố đã phối hợp trao 04 nhà “Ấm áp tình nghĩa” cho hội viên phụ nữ nghèo tại xã Hòa Phú và Khánh Xuân, Hòa Thắng, Ea Tu, với mức hỗ trợ là 50 triệu đồng/căn nhà (trong đó, Hội LHPN hỗ trợ 140 triệu đồng, Quỹ Vì người nghèo Thành phố hỗ trợ 60 triệu đồng)².

2.1.3. Chính sách đào tạo nghề, giới thiệu việc làm

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015” (Đề án 295), Hội LHPN thành phố đã tổ chức các lớp học nghề theo nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với các đối tượng khác nhau. Với phương châm “Đưa lớp học về gần với người học” học tập trung, dài hạn, ngắn hạn, vừa học vừa làm, học theo mùa vụ,... Nghề đào tạo cũng phong phú, đa dạng từ các nghề đơn giản, sát thực với thực tế như chăn nuôi thú y, trồng trọt, chăm sóc cây công nghiệp, trồng nấm, các nghề truyền thống nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc như dệt thổ cẩm, mây tre đan, thủ công mỹ nghệ,... do đó người học có thể lựa chọn nghề, thời gian học phù hợp với điều kiện của bản thân và gia đình mình. Trong 3 năm từ 2017-2019, Hội LHPN thành phố đã thực hiện 15 lớp đào tạo nghề cho 515 lao động nữ nông thôn³; giới thiệu việc làm và tự tạo việc làm tại gia đình cho 3.284 lao động nữ⁴. Thông qua các lớp học nghề các chị đã biết áp dụng những kiến thức học được vào sản xuất, chăn nuôi của gia đình, biết tận dụng những phế phẩm nông nghiệp (rơm, vỏ trấu, cây ngô,...) để làm nguyên liệu tái sản xuất như trồng nấm, ủ phân vi sinh, tạo môi trường xanh, sạch, an toàn tại địa phương. Sau đào tạo, nhiều chị tự tạo việc làm ngay tại gia đình góp phần tăng thu nhập và phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo và chất lượng cuộc sống nâng cao.

Hộp 2. Hội LHPN thành phố tổ chức lớp dạy nghề miễn phí cho lao động nữ

Trong năm 2018, Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột đã phối hợp với các đơn vị tổ chức được 7 lớp dạy nghề miễn phí cho 245 lao động nữ. Trong đó có 4 lớp dạy nghề may công nghiệp cho 140 phụ nữ DTTS tại 3 xã Ea Kao, Hòa Thắng và Cư Êbươ; 1 lớp dạy nghề trồng nấm cho 35 hội viên phụ nữ tại buôn Kao, xã Ea Kao; 1 lớp dạy kỹ thuật nấu ăn cho 35 lao động nữ trên địa bàn thành phố; 1 lớp hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò cho 35 phụ nữ ở buôn Ky, phường Thành Nhất. Ngoài ra, Hội còn phối hợp với các tổ chức hướng nghiệp, du học tư vấn xuất khẩu lao động cho 200 lao động nữ có nhu cầu tại xã Hòa Phú, giới thiệu việc làm và tự tạo việc làm tại gia đình cho 1.253 lao động nữ trên địa bàn thành phố. Việc tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nữ đã giúp nhiều chị em có việc làm, tăng thêm thu nhập, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Nguồn: Báo Đắk Lắk Điện tử

¹ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 8.

² Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 8.

³ Cụ thể, năm 2017 mở 02 lớp may công nghiệp, chăn nuôi bò với 60 học viên; Năm 2018 mở 07 lớp đào tạo nghề may công nghiệp, kỹ thuật nấu ăn, nghề trồng nấm, chăn nuôi bò miễn phí cho 245 học viên; Năm 2019 mở 06 lớp đào tạo kỹ thuật nấu ăn và may công nghiệp với 210 học viên.

⁴ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác Hội... Tlđđ*, tr. 8.

Các mô hình phụ nữ tín dụng tiết kiệm tổ, nhóm tại các Chi hội ở địa phương tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động. Năm 2019, Hội đã giúp hỗ trợ cho các chị em có hoàn cảnh khó khăn được vay, thành lập mới 09 tổ hùn vốn có 115 thành viên với số tiền 146 triệu đồng/tháng, 01 tổ tiết kiệm có 11 thành viên số tiền 22 triệu đồng/tháng¹.

2.1.4. Kết quả thực hiện Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Hội LHPN thành phố triển khai Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025" thông qua việc huy động các nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp/khởi sự kinh doanh, tìm kiếm thị trường kết nối tiêu thụ sản phẩm cho phụ nữ; thực hiện các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Ngày phụ nữ khởi nghiệp năm 2019, Hội LHPN thành phố đã tổ chức Hội chợ sản phẩm Nông nghiệp xanh - Kinh tế xanh với có 20 gian hàng, với 40 sản phẩm khởi nghiệp và sản phẩm đặc trưng của địa phương². Các hội viên tham gia 17 gian hàng, với 33 sản phẩm của các Doanh nghiệp tại Ngày hội phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Lắk và Ngày Hội khởi nghiệp tỉnh Đắk Lắk năm 2019. Giới thiệu 01 Doanh nghiệp nữ tham gia Hội chợ do Trung ương Hội tổ chức tại Quảng Nam³. Năm 2019, có 83 hội viên phụ nữ được Hội LHPN thành phố và cơ sở trao vốn khởi nghiệp với số tiền từ các nguồn vốn hỗ trợ Ngân sách thành phố, vốn Ngân hàng chính sách xã hội, quỹ Vì phụ nữ nghèo, quỹ khởi nghiệp, tiết kiệm heo đất, vận động doanh nghiệp, mạnh thường quân là 1 tỷ 714 triệu đồng. Trong đó Hội LHPN hành phố trao vốn khởi nghiệp cho 06 hội viên phụ nữ, với tổng số tiền 270 triệu đồng, từ nguồn hỗ trợ Ngân sách thành phố. Hỗ trợ các thủ tục pháp lý cho phụ nữ khởi nghiệp Cửa hàng an toàn thực phẩm ODA tại phường Tân Thành⁴. Trong giai đoạn 2017-2019, Hội LHPN thành phố đã hỗ trợ các thủ tục pháp lý thành lập 02 Doanh nghiệp nữ, 04 Hợp tác xã, 02 Tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ và hỗ trợ vốn khởi nghiệp cho 216 hội viên phụ nữ, với tổng kinh phí từ nhiều nguồn lực được 4 tỷ 088 triệu đồng⁵. Bên cạnh các hoạt động hỗ trợ nguồn vốn khởi nghiệp thì các mô hình phát triển kinh tế cũng được chú trọng phát triển và được hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm trên thị trường. Hội đã triển khai 02 mô hình liên kết theo chuỗi: Mô hình sản xuất rau theo chuỗi giữa hộ chị Lưu Thị Hạnh tại thôn 3, xã Hòa Phú với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thực phẩm Mai Thiên - Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mô hình liên kết sản xuất và cung ứng trái Thanh Long theo chuỗi giữa Công ty Cổ phần thực phẩm sạch Núi Xanh với 12 hộ gia đình hội viên phụ nữ tại thôn 2, xã Cư Êbô⁶. Năm 2019, Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột cùng với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đắk Lắk tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng khởi nghiệp, khởi sự doanh nghiệp cho phụ nữ; tập huấn kỹ năng kinh doanh số về tạo lập thương hiệu sản phẩm, xây dựng Logo sản phẩm; kinh doanh online của Việt Nam Digital 4.0 cho 120 hội viên phụ nữ tham gia. Thiết lập Phòng trưng bày, giới thiệu các sản phẩm

¹ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 11.

² Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 5.

³ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 5.

⁴ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 6.

⁵ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác hỗ trợ phụ nữ DTTS... Tlđđ*, tr. 2.

⁶ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 6.

khởi nghiệp của hội viên phụ nữ (hiện tại đã trưng bày 20 sản phẩm có thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm, đạt chuẩn về an toàn thực phẩm). Đồng thời thiết lập Cổng Website giới thiệu, quảng bá sản phẩm của hội viên phụ nữ trên giao diện Website của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đắk Lắk¹.

2.2. Một số tồn tại, hạn chế

Mặc dù đạt được những kết quả đáng ghi nhận, song bên cạnh đó cũng không thể tránh khỏi những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột. Cụ thể là một số hạn chế sau:

- *Từ phía chính sách:* Một số chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế vẫn chưa tạo ra được sự nhất quán, chưa có sự đồng bộ, thống nhất.

+ Việc thực hiện Đề án 939 không hiệu quả ở phụ nữ DTTS tại chỗ, DTTS cư trú ở vùng sâu, vùng xa bởi họ chủ yếu làm nông nghiệp, khá an phận với công việc mình làm, họ ít có những ý tưởng kinh doanh hoặc chuyển đổi sang một công việc khác, vì vậy, đề án này phần lớn nhận được sự hưởng ứng từ phụ nữ trẻ người Kinh là chủ yếu. Các mô hình để phát triển kinh tế từ đề án 939 còn tỏ ra hạn chế vì chưa lan rộng được nhanh về số lượng phát triển của các mô hình.

+ Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề: Việc đào tạo nghề chưa thực sự gắn với ngành nghề thực tế của địa phương nên chưa phát huy hiệu quả. Hoạt động hỗ trợ phụ nữ duy trì việc làm ổn định sau dạy nghề và giảm nghèo hiệu quả chưa cao².

- *Từ phía cơ quan thực thi chính sách:*

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách tới đối tượng phụ nữ là người thụ hưởng chính sách còn triển khai theo kiểu trên xuống, thiếu sự đầu tư, thiếu tính kịp thời, một số nội dung không rõ ràng, còn mang tính hình thức dẫn đến hiểu không đầy đủ, thậm chí hiểu sai chính sách, có khi gây ra một số phản ứng ngược với ý nghĩa của chính sách³.

+ Các mô hình thu hút phụ nữ, nhất là phụ nữ DTTS tham gia sinh hoạt Hội chưa phong phú, nội dung còn hạn chế, chưa có điểm nhấn; việc triển khai các chính sách thiếu sự lan tỏa rộng rãi.

+ Năng lực của các cán bộ Hội ở cấp cơ sở, cấp thôn, buôn còn hạn chế, một bộ phận thiếu nhiệt huyết làm việc, thiếu chủ động và thiếu linh hoạt trong thực hiện chính sách.

¹ Hội LHPN thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội... Tlđđ*, tr. 6.

² Hàng năm Hội LHPN thành phố và phường, xã phối hợp với các ngành chức năng, các trường đào tạo nghề mở các lớp đào tạo nghề miễn phí cho lao động nữ nông thôn (mỗi năm từ 4-7 lớp). Tuy nhiên, các lớp đào tạo nghề nghề miễn phí cho lao động nữ chủ yếu là nghề may công nghiệp, học viên sau khi được đào tạo nghề xong khó tìm kiếm việc làm vì thị trường lao động may công nghiệp ở địa bàn không có. Trong khi đó, phụ nữ ở địa phương phải đảm đương vai trò vừa tạo ra thu nhập, vừa đảm bảo chăm sóc gia đình, nuôi dạy con cái nên khó để tìm việc làm tại các tỉnh khác.

³ Kết quả PVS, nữ, 38 tuổi, nông dân, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, ngày 20/5/2020 cho thấy, tồn tại trường hợp một bộ phận phụ nữ cho rằng “chính sách đã không công bằng với tất cả mọi người. Có sự bất bình đẳng trong quá trình thực hiện chính sách. Những ai quen thân hơn với chi hội trưởng Hội phụ nữ thì được xét vay vốn trước, hoặc hưởng các ưu tiên trước”.

- Từ phía cơ sở hạ tầng, thực tiễn tại địa phương/nguồn lực tài chính:

+ Nguồn lực tài chính để thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở địa phương gặp nhiều khó khăn vì chủ yếu theo cơ chế xin cho. Chính sách có quy định về nội dung nguồn kinh phí, tuy nhiên vẫn theo phân cấp quản lý tài chính, do vậy hàng năm các địa phương phải bố trí kinh phí thực hiện, trong khi đó một số Hội cơ sở không có nguồn lực hoặc không chủ động để bố trí kinh phí. Vì thế, việc triển khai thực hiện chính sách tại các cơ sở Hội ở thành phố còn gặp nhiều khó khăn cản trở, khó đạt hiệu quả khi thiếu nguồn kinh phí¹.

+ Việc xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình trong sản xuất, kinh doanh, xây dựng nông thôn mới của các cấp Hội còn hạn chế do thiếu nguồn lực.

- Từ phía bản thân người hưởng lợi là các phụ nữ ở địa phương

+ Sự tham gia của hội viên phụ nữ vẫn còn nhiều hạn chế, nhất là phụ nữ DTTS. Đa phần hội viên phụ nữ ở địa phương, nhất là khu vực nông thôn khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội hạn chế dẫn đến sự tham gia vào các phong trào, chương trình do các cấp Hội phát động chưa cao. Điều này dẫn đến kết quả, hiệu quả chưa được như mong muốn. Bên cạnh đó, bản thân phụ nữ còn gặp phải một số rào cản khác như bạo lực gia đình, định kiến giới, bất bình đẳng giới với áp lực tham gia vai trò sản xuất, vai trò chăm sóc gia đình, con cái của phụ nữ. Trình độ của một bộ phận phụ nữ ở các xã vùng ven thành phố còn thấp, một số nơi, phụ nữ chưa nhận thức được lợi ích thiết thực từ chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế.

+ Các sản phẩm do phụ nữ nông dân làm ra giá cả không ổn định, manh mún, chưa trở thành hàng hóa; việc thay đổi tập quán sản xuất đối với phụ nữ ở địa phương có nơi còn khó khăn dẫn đến mức thu nhập của người phụ nữ còn thấp, ảnh hưởng đến tiếng nói và vị thế xã hội của người phụ nữ trong cộng đồng và gia đình.

2.3. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới

Thứ nhất, giải pháp từ bản thân chính sách

- Nâng cao hiệu quả chính sách và hoàn thiện chính sách là việc làm hết sức quan trọng góp phần tác động tích cực đến sự hỗ trợ phát triển kinh tế phụ nữ. Đề án 939 về “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025” là một đề án mới, chủ yếu khuyến khích các phụ nữ trẻ tuổi có trình độ, mạnh dạn với các ý tưởng khởi nghiệp mà chưa tạo ra sự bao phủ cho toàn bộ phụ nữ nói chung nên những phụ nữ có trình độ hạn chế, nguồn lực kém thì khó tiếp cận được với chính sách này. Bởi vậy, chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo đề án 939 cần lưu tâm hơn tới các đối tượng là phụ nữ nghèo, phụ nữ DTTS và hướng tới cân đối các độ tuổi khác nhau, với cơ cấu nghề nghiệp đa dạng hơn.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho phụ nữ còn xa rời với thực tiễn nhu cầu tại địa phương và các ngành nghề được hỗ trợ chưa đa dạng, chưa tính đến yếu tố vùng miền, vì

¹ Nguồn vốn hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế chưa đáp ứng được nhu cầu của các hộ nghèo, cận nghèo, các hộ sản xuất kinh doanh.

thể, với các chính sách liên quan đến việc hỗ trợ đào tạo nghề cho phụ nữ thì cần phải xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân và nhu cầu thực tế từ địa phương. Do đó, UBND thành phố Buôn Ma Thuột cần quan tâm mở thêm các lớp nghề đào tạo miễn phí phù hợp với nhu cầu đào tạo nghề của phụ nữ gắn với giải quyết việc làm ổn định cho lao động nữ nông thôn.

Thứ hai, giải pháp từ phía cơ quan thực thi chính sách

- Nâng cao năng lực cán bộ Hội LHPN thành phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác Hội để làm tốt các công tác liên quan tới phụ nữ. Trang bị kiến thức, kinh nghiệm cũng như kỹ năng cần thiết để thực hiện nhiệm vụ với phụ nữ tốt hơn. Thường xuyên cập nhật chính sách, gửi ý kiến phản hồi về hiệu quả cũng như các bất cập của chính sách hiện hành. Tổ chức tập huấn cho cán bộ Hội để phổ biến các chính sách mới và hướng dẫn, tập huấn cũng như tuyên truyền tới các cấp Hội cơ sở và hội viên liên quan đến chính sách.

- Có chính sách đãi ngộ hợp lý đối với các cán bộ Hội ở cấp thôn/buôn. Có thể thấy chế độ này còn quá thấp so với nhu cầu thực tế¹. Vì thế, nên chăng cần cân nhắc lại để có được chế độ hợp lý hơn nhằm nâng cao tinh thần và nhiệt huyết với công việc, qua đó tạo động lực phát huy hơn hiệu quả của chính sách.

Thứ ba, giải pháp từ phía cơ sở hạ tầng, thực tiễn tại địa phương

Từ những khó khăn về nguồn lực cơ sở hạ tầng, vật chất của địa phương² thì rất cần các giải pháp quan tâm đầu tư hơn nữa tới công tác phụ nữ của các cấp chính quyền trên địa bàn thành phố.

- Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị ở địa phương về vai trò của việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế đối với gia đình và xã hội. Thường xuyên quán triệt đến các cấp ủy Đảng, chính quyền và đội ngũ cán bộ về vai trò và tầm quan trọng trong việc hỗ trợ giúp đỡ người dân nói chung và phụ nữ nói riêng trong việc phát triển kinh tế.

- Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp, tổ hợp tác/hợp tác xã phát triển trên lĩnh vực nông nghiệp ưu tiên tạo điều kiện cho hợp tác xã do phụ nữ thành lập và nữ quản lý.

- Hằng năm bố trí nguồn kinh phí ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền với mục đích phát triển kinh tế, tuyên dương khen thưởng động viên phụ nữ vươn lên trong cuộc sống, phụ nữ thoát nghèo bền vững, doanh nghiệp nữ hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp,... khen thưởng động viên các mô hình phát triển kinh tế hoạt động hiệu quả.

Thứ tư, giải pháp về nguồn lực tài chính

- Điều quan trọng nhất về nguồn lực tài chính hiện nay rất cần tăng cường đảm bảo nguồn vốn hỗ trợ của các chính sách. Cân đối nguồn ngân sách nhằm đảm bảo sự hoạt động

¹ Chi hội trưởng Hội phụ nữ thôn/buôn hiện nay đang nhận mức phụ cấp 278.000 đồng/tháng còn Chi hội phó thì không có phụ cấp.

² Trên địa bàn thành phố hiện nay có 06 đơn vị: Hội LHPN phường Tân Tiến, Tân Lập, Tân Hòa, Thắng Lợi, xã Cư Êbô, Ea Kao chưa được trang bị máy vi tính để hoạt động.

hiệu quả cho công tác hỗ trợ phụ nữ¹.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý, hướng dẫn sử dụng nguồn vốn vay ủy thác Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố một cách hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác vận động tiết kiệm đóng góp trong nội lực phụ nữ thông qua tổ nhóm góp vốn xoay vòng, tín dụng tiết kiệm, tiết kiệm tín dụng khác và tranh thủ các tổ chức, cá nhân để xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế.

Thứ năm, giải pháp liên quan đến thực tiễn bản thân người hưởng lợi là phụ nữ

- Cần tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, trình độ hiểu biết, phẩm chất cho phụ nữ. Chú trọng khai thác hiệu quả các hình thức truyền thông², tận dụng thế mạnh của các trang mạng xã hội; xây dựng các mô hình truyền thông mới tác động tới từng nhóm đối tượng phụ nữ. Đồng thời thông qua hình thức biểu dương, nêu gương các điển hình cá nhân phụ nữ tiêu biểu, các mô hình hay để phụ nữ quan tâm học hỏi.

- Nâng cao năng lực cho phụ nữ, nhất là phụ nữ DTTS, đồng thời tạo điều kiện tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các cơ quan Đảng, chính quyền, hội đồng nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể ở địa phương.

- Thu hút phụ nữ tham gia vào Hội LHPN thông qua việc đa dạng các hình thức tuyên truyền cũng như qua các mô hình, cách thức hoạt động của Hội nhằm phát triển thêm hội viên, đặc biệt là hội viên DTTS.

- Bên cạnh đó, rất cần có các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế đặc thù dành riêng cho phụ nữ DTTS. Trên thực tế, các chính sách chung cho phụ nữ thì khá nhiều nhưng chính sách dành riêng cho phụ nữ DTTS thì hầu như không có mà chỉ lồng ghép trong các chính sách chung khác. Ngay cả các cán bộ nữ DTTS cũng không có chính sách nào dành riêng cho họ. Do vậy rất cần thiết có một chính sách riêng, cụ thể để hỗ trợ phụ nữ DTTS phát triển kinh tế.

3. KẾT LUẬN

Phụ nữ nói chung, phụ nữ ở thành phố Buôn Ma Thuột nói riêng có những đóng góp to lớn trong phát triển kinh tế gia đình và cho toàn xã hội. Cần tiếp tục có các chính sách hướng đến nâng cao nhận thức của cộng đồng, các cơ quan hoạch định chính sách trong nhìn nhận, đánh giá đầy đủ những đóng góp của phụ nữ trong phát triển kinh tế và tham gia xã hội. Việc thực hiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột đã đạt được những kết quả tích cực tạo điều kiện cho phụ nữ, nhất là hội viên phụ nữ nghèo và cận nghèo được vay vốn để đầu tư sản xuất, được tập huấn về khoa học kỹ thuật, được đào

¹ Theo ý kiến của cán bộ Hội LHPN thành phố cho thấy “cần cân đối nguồn ngân sách bố trí tăng thêm 3 triệu đồng/năm cho Hội LHPN các phường, xã để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác Hội và phong trào phụ nữ (vì hiện tại đang ở mức là 7 triệu đồng/năm là khó khăn để hoạt động)”.

² Có thể lồng ghép các hoạt động tuyên truyền vận động của Hội vào các hoạt động của tôn giáo, như việc lồng ghép trong sinh hoạt của giáo đoàn phụ nữ DTTS Êđê, Mông theo đạo Tin lành.

tạo nghề và giới thiệu việc làm, được hỗ trợ khởi nghiệp,... nhờ đó nhiều chị em phụ nữ, nhất là những phụ nữ là chủ hộ nghèo được thoát nghèo và vươn lên phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chính sách cũng tồn tại những hạn chế khó tránh khỏi. Bởi vậy việc thực hiện các giải pháp đồng bộ xuất phát từ bản thân chính sách, từ phía cơ quan triển khai thực hiện chính sách, từ nguồn lực tài chính hay từ bản thân phụ nữ cần được triển khai nhằm góp phần nâng cao hiệu quả, hoàn thiện chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế ở thành phố Buôn Ma Thuột trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ (2010), *Quyết định số 295/QĐ-TTg về việc Phê duyệt đề án “hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 – 2015”*.
2. Chính phủ (2016), *Quyết định 939/QĐ-TTg, ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”*.
3. Chính phủ (2016), *Quyết định Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020*.
4. Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Tổng kết công tác Hội và phong trào phụ nữ năm 2019*.
5. Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo Kết quả công tác hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số vay vốn, phát triển kinh tế từ năm 2017 – 2019*.
6. Tổng cục thống kê (2017), *Báo cáo điều tra lao động và việc làm năm 2016*, Nxb Thống kê, Hà Nội.
7. UBND thành phố Buôn Ma Thuột (2019), *Báo cáo kết quả điều tra dân số và nhà ở năm 2019*.

IMPLEMENTING SUPPORTIVE POLICY FOR WOMEN'S ECONOMIC EMPOWERMENT IN BUON MA THUOT CITY, DAK LAK PROVINCE

Abstract: Recently, Buon Ma Thuot City and many other regions in the country have paid a lot of effort on implementing the supportive policy for women's economic empowerment. Controlled by Women's Union in Buon Ma Thuot, this action has shown several great achievements, yet has still had limitations. This paper will reveal some results in performing the policy as well as its limited aspects in Buon Ma Thuot City, Dak Lak Province. Accordingly, the author also proposes some solutions for enhancing the effectiveness and accomplishing this policy in the city in the near future.

Keywords: Buon Ma Thuot, policy, women's economic empowerment, Women's Union, women.